
Lãi suất LNH Trái phiếu

Kỳ hạn	Lãi suất LNH		Trái phiếu	
	VND	D/D	USD	D/D
ON	3.97	0.34	2.49	-0.01
1W	4.34	0.22	2.64	-0.01
2W	4.46	0.14	2.74	-0.04
1M	4.70	0.08	2.93	0.00
2M	4.96	0.11	3.04	-0.01
3M	5.03	0.08	3.17	-0.01
6M	5.14	0.14	3.29	-0.03
9M	5.22	0.16	3.37	0.03
1Y	5.22	0.19	3.43	0.03

Nguồn: Reuters

Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 29/08/2022

Đơn vị: Tỷ đ	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	-	424.39	999.99	575.60	4,012.60
Sell Outright	-	1,000.00	2,000.00	1,000.00	95,055.00
Tổng				424.40	

Thị trường TPCP sơ cấp

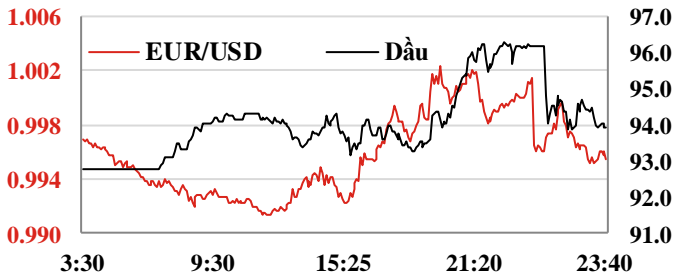
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	29-Aug-22	3	1000	0	0.00%	
VBSP	29-Aug-22	5	1000	0	0.00%	0.00%
VBSP	29-Aug-22	10	500	0	0.00%	0.00%
VBSP	29-Aug-22	15	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			3000	0		

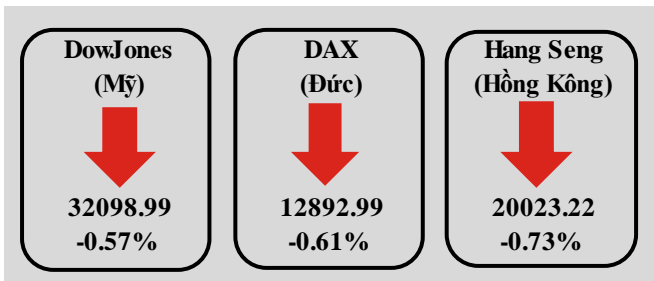
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1270.80	295.54	91.57
%/ngày	-0.92%	-1.32%	-1.41%
%/31/12/2021	-15.18%	-37.6%	-18.7%
KLGD (tr.đ.vị)	845.90	127.27	58.6
GTGD (tỷ đ)	20562.32	2601.04	1051.99
NDINN mua (tỷ đ)	652.17	11.87	0.15
NDINN bán (tỷ đ)	1023.31	4.44	0.31

Tin trong nước ngày 29/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.211 VND/USD, giảm nhẹ 01 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua và bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.400 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.435 VND/USD, tăng 07 đồng so với phiên 26/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 110 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.950 VND/USD và 24.050 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 29/08, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng khá mạnh 0,08 – 0,34 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 3,97%; 1W 4,34%; 2W 4,46% và 1M 4,70%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,04 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 2,49%; 1W 2,64%; 2W 2,74%, 1M 2,93%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 3,08%; 5Y 3,08%; 7Y 3,35%; 10Y 3,55%; 15Y 3,68%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, NHNN chào thầu trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 424,39 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,0%; có 999,99 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào tín phiếu NHNN với kỳ hạn 14 ngày; có 1.000 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất 4,0%; có 2.000 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, phiên hôm qua NHNN bơm ròng 424,4 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 4.012,60 tỷ VND, tín phiếu ở mức 96.055 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 29/08, NHCSXH gọi thầu 3.000 tỷ đồng TPCPBL ở các kỳ hạn từ 3 năm đến 15 năm, trong đó kỳ hạn 3 năm và 5 năm gọi thầu 1.000 tỷ đồng/kỳ hạn, kỳ hạn 10 năm và 15 năm gọi thầu 500 tỷ đồng/kỳ hạn. Tuy nhiên, phiên đấu thầu thất bại. Lũy kế từ đầu năm, NHCSXH huy động thành công 5.000 tỷ đồng TPCPBL.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, thị trường chứng khoán Việt Nam bị ảnh hưởng bởi sự giảm điểm mạnh của các thị trường chứng khoán Mỹ và Châu Á. Chốt phiên, VN-Index hạ 11,77 điểm (-0,92%) còn 1.270,80 điểm; HNX-Index giảm 3,96 điểm (-1,32%) xuống 295,54 điểm; UPCoM-Index giảm 1,31 điểm (-1,41%) về mức 91,57 điểm. Thanh khoản thị trường đạt mức cao với giá trị giao dịch trên 24.200 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng gần 364 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Thống kê, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/8/2022** bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 16,78 tỷ USD, giảm 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 8 tháng năm 2022 ước tính đạt 12,8 tỷ USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước.



	29 Aug 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	108.84	0.03%	-0.19%	13.41%
USD/CNY	6.91	0.51%	0.86%	8.73%
USD/EUR	1.00	-0.34%	-0.54%	13.74%
USD/JPY	138.69	0.85%	0.89%	20.52%
USD/KRW	1345.62	0.28%	0.16%	13.27%
USD/SGD	1.40	0.17%	-0.16%	3.46%
USD/TWD	30.37	0.30%	0.76%	9.60%
USD/THB	36.32	0.47%	0.58%	9.30%
USD/VND Trung tâm	23211	0.00%	-0.05%	0.29%
USD/VND LNH	23435	0.08%	0.09%	2.81%
USD/VND tự do	24050	-0.04%	0.12%	2.56%
Vàng	1737.82	0.06%	0.12%	-4.95%
Dầu	97.01	4.24%	7.51%	28.99%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	2.3091	-0.0113		
1M	2.5239	0.0304	2.3312	0.0245
3M	3.0696	0.0264	2.6700	0.0000
6M	3.5664	0.0396	0.8211	0.0000
1Y	4.1233	0.0260		

Số liệu ngày 26/08/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,75%	2,50%	27/07/2022	21/09/2022
Châu Âu	EUR	0,00%	0,50%	27/07/2022	08/09/2022
Anh	GBP	1,25%	1,75%	04/08/2022	15/09/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2022
Australia	AUD	1,35%	1,85%	02/08/2022	06/09/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Lĩnh vực bán lẻ tại Úc tiếp tục tăng trưởng trong tháng 7.**
 Văn phòng Thống kê Úc cho biết doanh số bán lẻ tại nước này tăng 1,3% m/m trong tháng 7 vừa qua, nối tiếp đà tăng 0,2% của tháng trước đó và đồng thời cao hơn nhiều so với mức tăng 0,3% theo kỳ vọng. Đây là tháng thứ 11 liên tiếp có sự cải thiện. So với cùng kỳ năm 2021, doanh số của tháng vừa qua tăng tới 16,5%. Số liệu cho thấy hầu hết các loại mặt hàng đều giữ được đà tăng doanh số trong một thời gian dài, nổi bật là đồ may mặc, vật tư văn phòng và đồ ăn uống. Một số ý kiến cho rằng, bất chấp lạm phát tại Úc đang cao (6,1% q/q trong QII) và lãi suất của NHTW Úc đang tăng, người dân nước này vẫn lạc quan trong vấn đề tiêu dùng, nền tảng là thị trường lao động với tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất trong lịch sử ở mức 3,4%.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
29-08	8:30	*	Doanh số bán lẻ Úc mm T7	1.3	0.3	0.2
30-08	6:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản T7		2.6	2.6
30-08	All day	***	CPI sơ bộ Đức mm T8		0.2	0.9
30-08	21:00	***	Niềm tin tiêu dùng Conference Board Mỹ T8		97.4	95.7
30-08	21:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T7		10.43M	10.70M



VN-Index giảm xuống mức 1.270,80 điểm. VN-Index vẫn duy trì tích lũy được trong vùng 1.260-1.285 điểm, kỳ vọng sẽ kiểm tra lại vùng 1.285-1.290 điểm trong ngắn hạn.

Nguỡng hỗ trợ: 1.260 – 1.250

Nguỡng kháng cự: 1.280 – 1.290

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn